ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54 /BC-UBND	*Thái Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2025*

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội quý I, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2025

Quý I/2025, trong bối cảnh có những thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn (*tình hình thế giới phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt hơn, xung đột tại một số khu vực chưa chấm dứt; lạm phát, giá vàng tăng cao; thời tiết, dịch bệnh...*). Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đột phá, quyết liệt chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực công tác; quyết liệt chỉ đạo công tác thu chi ngân sách, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; rà soát các "điểm nghẽn", "rào cản" trong từng ngành, từng lĩnh vực để có giải pháp tháo gỡ kịp thời; thực hiện quyết liệt công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy bảo đảm tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo của Trung ương… Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời, có trọng tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; sự vào cuộc tích cực của các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh; sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể:

1. Phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm (*GRDP theo giá so sánh năm 2010*) trên địa bàn tỉnh ước đạt 16.827 tỷ đồng, tăng 9,04% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó khu vực: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,03%; công nghiệp và xây dựng tăng 12,04% (*công nghiệp tăng 13,82% và xây dựng tăng 7,63%*); dịch vụ tăng 9,52%. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 48.670 tỷ đồng, tăng 12,97% so với cùng kỳ năm 2024[1].

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 18,24%; Công nghiệp và xây dựng chiếm 41,92%; Dịch vụ chiếm 33,91% và Thuế sản phẩm chiếm 5,93%.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản phát triển ổn định. Tổng giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 6.489 tỷ đồng, tăng 1,98% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó, nông nghiệp ước đạt 5.216 tỷ đồng, tăng 1,73% (*trồng trọt giảm 0,03% và chăn nuôi tăng 3,93%*), thủy sản tăng 3,01%...

Giá trị sản xuất ngành trồng trọt ước đạt 2.833 tỷ đồng, giảm 0,03% so với cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng cây vụ Đông đạt 36.272 ha, giảm 942,7 ha so với vụ Đông năm trước; về cơ bản đã đạt kế hoạch về diện tích, năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Tổng diện tích lúa xuân gieo cấy đạt 73.936 ha (đạt kế hoạch, giảm 235 ha so với vụ Xuân năm trước), trong đó tổng diện tích lúa cấy

[1] Giá trị sản xuất: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,98%; Công nghiệp và xây dựng tăng 16,51%; Dịch vụ tăng 9,82%

bằng máy đạt 24.109 ha, cao hơn khoảng 2.000 ha so với vụ Xuân năm 2024, giống lúa chất lượng cao chiếm khoảng 43,29%; giống đặc sản có chất lượng gạo ngon, giá trị cao, lúa lai chiếm 3,93%[2]. Diện tích cây màu Xuân đã trồng 14.985 ha, đạt 99,9% kế hoạch, cao hơn 4,8% so với cùng kỳ, trong đó 39% diện tích đã thu hoạch, chủ yếu là rau màu các loại. Các chương trình, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả; diện tích tích tụ, tập trung đất đai tăng[3].

Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước đạt 2.357 tỷ đồng, tăng 3,93% so với cùng kỳ. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất chăn nuôi; chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học cho đàn vật nuôi phát triển tốt để tái đàn, tăng đàn. Tổng đàn trâu, bò ước đạt 60,7 nghìn con, tăng 1,6%; tổng đàn lợn ước đạt 695 nghìn con, tăng 1,1%; tổng đàn gia cầm ước đạt 14 triệu con, tăng 1,5% so với cùng kỳ[4]. Công tác giám sát, kiểm soát dịch bệnh, tiêm vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện theo quy định[5]; nhiều trang trại chăn nuôi vẫn duy trì chuỗi liên kết dọc với doanh nghiệp lớn[6].

Giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt 1.271 tỷ đồng, tăng 3,01%; tổng sản lượng thủy sản ước đạt 70,08 nghìn tấn, tăng 3,2% so với cùng kỳ[7]. Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 15.179,09 ha, giảm 186 ha (do thu hồi chuyển sang phát triển khu kinh tế ven biển). Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao đạt 107,3 ha (tăng 27,3 ha so với năm 2024), nuôi thủy sản trong ao bán nổi 302,229 ha và khoảng 2.600 ha nuôi các đối tượng nước ngọt có giá trị kinh tế cao đã áp dụng mô hình nuôi thủy sản theo hướng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất. Có 646 lồng thực nuôi/77.303 m^3 với các đối tượng nuôi chủ yếu là cá lăng, chép, trắm và diêu hồng. Năng lực khai thác thủy sản và quản lý tàu cá được nâng cao. Có 736 tàu cá đăng ký công suất 143.021 CV, 100% tàu cá đã được sơn ca bin kẻ biển số theo quy định; 99,3% tàu cá (134/135) tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm[8]… Công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) đã và đang được tích cực triển khai thực hiện theo quy định.

Phát động "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" nhân dịp Xuân Ất Tỵ và chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng năm 2025. Toàn tỉnh đã trồng 1.381 nghìn cây phân tán các loại và tham gia Lễ trồng cây (10.000

---

[2] Báo cáo số 26/BC-SNNMT ngày 18/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

[3] Diện tích liên kết sản xuất toàn tỉnh 6.823,055 ha, trong đó diện tích liên kết sản xuất lúa 6.487,488 ha, diện tích liên kết sản xuất rau màu các loại 335,57 ha. Các công ty liên kết tiêu thụ sản phẩm tiêu biểu: CTCP Tập đoàn ThaiBinh Seed, Công ty TNHH ĐT&PT công nghệ An Đình, Công ty TNHH lương thực, thực phẩm Khang Long, Công ty TNHH Hưng Cúc, Công ty Thanh Nhàn… Có 42 xã có vùng sản xuất được các tổ chức chứng nhận cấp chứng nhận VietGAP với tổng diện tích 194,732 ha, 02 xã có vùng sản xuất được chứng nhận hữu cơ với diện tích 25,2 ha; cấp 47 mã số vùng trồng cho vùng sản xuất trồng trọt với diện tích 348,042 ha, trong đó: lúa 295,222 ha; rau màu 39,77 ha; cây ăn quả 1,5 ha, cây dược liệu 11,55 ha…

[4] Báo cáo số 26/BC-SNNMT ngày 18/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

[5] Báo cáo số 26/BC-SNNMT: Tiêm vắc xin phòng đàn lợn (150.000 liều dịch tả lợn, 70.000 liều lở mồm long móng, 55.000 liều Tụ huyết trùng); tiêm vắc xin phòng đàn gia cầm (155.000 liều Cúm gia cầm, 65.000 liều Niu cát xơn, 25.000 liều Dịch tả vịt); tiêm phòng 90 liều vắc xin tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò; tiêm phòng 50 liều dại cho đàn chó, mèo. Kiểm tra và cấp 1.069 GCN kiểm dịch động vật và 90 GCN kiểm dịch sản phẩm động vật (kiểm tra, cấp kiểm dịch đối với 89.489 con lợn, 1.847 con trâu, bò, 4.890.475 con gia cầm, 853.295kg sản phẩm động vật)...

[6] Báo cáo số 26/BC-SNNMT: Toàn tỉnh có 1.558 trang trại chăn nuôi; chuỗi liên kết dọc với 05 doanh nghiệp lớn được các trang trại chăn nuôi duy trì; có 01 hiệp hội, 07 Hợp tác xã, 12 Tổ hợp tác chăn nuôi.

[7] Trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 42,44 nghìn tấn, tăng 3,1%; sản lượng khai thác đạt 27,64 nghìn tấn, tăng 3,3%

[8] Báo cáo số 26/BC-SNNMT ngày 18/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

cây) tại Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy trong khuôn khổ các hoạt động Chương trình: "Panasonic vì một Việt Nam xanh".

Tiếp tục hoàn thiện thủ tục công nhận xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; đã công nhận 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao[9]; đến nay, công nhận 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Phân bổ kinh phí thưởng cho 14 xã nông thôn mới nâng cao và 03 xã nông thôn mới kiểu giai đoạn 2021-2025. Sơ kết báo cáo 3 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Chương trình "Thắp sáng đường quê" và chính sách hỗ trợ xi măng tiếp tục triển khai thực hiện hỗ trợ 50% kinh phí còn lại cho các công trình hoàn thành. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục mở rộng sản phẩm và ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2025; toàn tỉnh hiện có 261 sản phẩm OCOP (*48 sản phẩm 4 sao, 213 sản phẩm 3 sao*) với tổng số 178 cơ sở sản xuất[10]. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn 02 hợp tác xã nông nghiệp tham gia mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; 22 hợp tác xã tham gia xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển hợp tác xã gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

1.2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, đất đai, bảo vệ môi trường được tăng cường chỉ đạo. Báo cáo đề xuất nhu cầu sử dụng đất phục vụ lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; bổ sung danh mục khu đất thực hiện đấu thầu dự án có sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án Nhà máy LNG Thái Bình, Khu bến cảng hàng lỏng Ba Lạt... Tiếp tục hoàn thiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đất đai 2024; thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. Triển khai xây dựng dự án Bảng giá đất áp dụng từ 01/01/2026. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đảm bảo theo kế hoạch. Ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về lĩnh vực tài nguyên môi trường[11]. Chỉ đạo đẩy nhanh triển khai công tác giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Trạm biến áp 500kV Thái Bình và đấu nối. Thành lập Tổ công tác liên ngành thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình trong việc xử lý chất thải tồn. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 08/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

---

[9] Quý I/2025 đã công nhận 03 xã (An Thanh, An Ấp, huyện Quỳnh Phụ; Thụy Ninh, huyện Thái Thụy) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và 08 xã (Phương Công, Nam Thịnh, huyện Tiền Hải; Vũ An, Vũ Lễ, huyện Kiến Xương; Hồng Phong, huyện Vũ Thư; Thụy Trình, Thụy Dân, huyện Thái Thụy; Đông Xá, huyện Đông Hưng).

[10] Báo cáo số 26/BC-SNNMT ngày 18/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

[11] Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên, môi trường năm 2025, Kế hoạch xây dựng mô hình thí điểm "Cộng đồng nông thôn không rác thải tại xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ năm 2025"; Văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông; Văn bản triển khai Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thường xuyên kiểm tra đê, kè, phát hiện, xử lý kịp thời những diễn biến hư hỏng của công trình, xử lý khẩn cấp một số trọng điểm xung yếu; định kỳ kiểm kê đánh giá số lượng, chất lượng, bảo vệ các loại vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai. Triển khai thực hiện phong trào "Xây dựng đê kiểu mẫu". Chỉ đạo giải tỏa thanh thải vật cản, xử lý vi phạm lấn chiếm bãi sông, lòng sông, phạm vi bảo vệ đê điều để đảm bảo an toàn đê điều, thoát lũ. Thường trực theo dõi mực nước và công tác vận hành công trình thủy lợi; chủ động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tiếp tục giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong vấn đề nước sạch nông thôn.

1.3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp và xây dựng ước đạt 32.368 tỷ đồng, tăng 16,51%, trong đó, giá trị công nghiệp ước đạt 24.759 tỷ đồng, tăng 19,95%[12] và giá trị xây dựng ước đạt 7.609 tỷ đồng, tăng 6,55% so với cùng kỳ năm 2024.

Đầu năm, tỉnh đã tổ chức gặp mặt, chúc Tết các doanh nghiệp; tổ chức lễ khởi công một số dự án lớn (*Nhà máy sản xuất rượu Soju tại Khu công nghiệp Liên Hà Thái; dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình…*), tạo không khí sôi nổi, thi đua sản xuất kinh doanh và quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh[13]. Chỉ đạo rà soát công tác quản lý và phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Khu công nghiệp Thaco - Thái Bình. Xây dựng Quy chế quản lý cụm công nghiệp và chỉ đạo về công tác quản lý và đầu tư phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ban hành Kế hoạch và chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai quyết liệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2025, phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số và hoàn thành ở mức tốt nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX[14].

Kiện toàn Hội đồng thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép tỉnh được điều chỉnh ranh giới, điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai xây dựng Đề án điều chỉnh ranh giới Khu kinh tế Thái Bình. Công bố công khai đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp; các hoạt động sản xuất kinh doanh doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp cơ bản ổn định[15].

---

[12] Trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực tăng trưởng ước đạt 21.641 tỷ đồng tăng 22,53%; công nghiệp khai thác ước đạt 65 tỷ đồng, tăng 10,67%; sản xuất truyền tải và phân phối điện ước đạt 2.958 tỷ đồng, tăng 4,21%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước đạt 95 tỷ đồng, tăng 15,34%...

[13] Tổ chức gặp mặt, động viên, chúc Tết các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài dịp đầu Xuân mới; tổ chức lễ phát động doanh nghiệp thi đua đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh năm 2025; gặp mặt các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, thứ trưởng và tương đương trở lên đang công tác tại các bộ, ngành, địa phương, các tướng lĩnh và một số doanh nhân là người Thái Bình, các chức sắc đại diện các tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025…

[14] Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị cũng đã xây dựng và tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND…

[15] Quý I/2025, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp đã cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư/GCNĐKĐT cho 26 dự án với tổng vốn đăng ký tăng thêm 1.463 tỷ đồng (có 10 dự án cấp mới với vốn đầu tư 944 tỷ đồng), trong đó 21 dự án FDI với vốn đăng ký 32,5 triệu USD; lũy kế đến tháng 3/2025, có 377 dự án đầu tư còn hiệu lực với tổng số vốn 208.757 tỷ đồng... Giá trị sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp tháng 3 ước đạt 6.575,41 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ 2024…

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, dự án giao thông kết nối quan trọng và dự án phát triển nhà ở[16] bảo đảm tiến độ theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tuyến đường thành phố Thái Bình đi Hưng Hà kết nối với tỉnh Hưng Yên[17]; phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tuyến đường bộ ven biển[18]. Lãnh đạo tỉnh đã làm việc với các ngành có liên quan chỉ đạo thực hiện 18 dự án trọng điểm; đôn đốc thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND về tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách, chỉ đạo thực hiện các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh[19]. Quan tâm chỉ đạo công tác phát triển nhà ở xã hội; đã quy hoạch được 66 khu đất với tổng diện tích khoảng 137 ha và khoảng 46.881 căn dành để phát triển nhà ở xã hội; có 08 dự án nhà ở xã hội với tổng số 1.753 căn hộ đã được đầu tư xây dựng. Xây dựng Đề án thí điểm thành lập phố đi bộ kết hợp kinh doanh ban đêm trên địa bàn thành phố.

Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; giao và thông báo kế hoạch vốn sớm đến các chủ đầu tư; ban hành văn bản chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, vốn CTMTQG năm 2025[20]; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục và triển khai các dự án; phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án; phân bổ và giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn sửa chữa lớn, vốn chuẩn bị đầu tư năm 2025 (3 đợt); cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ngân sách cấp tỉnh năm 2024 sang năm 2025... Kết quả giải ngân sơ bộ đến hết tháng 3 ước thực hiện khoảng 1.530 tỷ đồng, đạt 14,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 12% kế hoạch tỉnh triển khai[21].

1.4. Thương mại - dịch vụ, thu chi ngân sách, ngân hàng

Triển khai các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Công tác bình ổn thị trường, kiểm soát giá cả, bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, nhất là trong dịp Tết; các mặt hàng thiết yếu được đảm bảo, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá. Các biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo đảm an toàn thực phẩm được tăng cường. Giá trị sản xuất khu vực dịch vụ ước đạt 9.813,5 tỷ đồng, tăng 9,82% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 22.898 tỷ đồng, tăng 15,8%[22]; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước đạt 1.118 triệu USD, tăng 7,1% so với cùng kỳ, trong đó kim ngạch

---

[16] Các tuyến đường trục trong Khu kinh tế, đường vành đai phía Nam, đường Thành phố đi Sa Cao, đường Thành phố đi Cầu Nghìn, cao tốc CT.08)... và các dự án phát triển nhà ở (khu dân cư xã Đông Hòa, khu đô thị mới tại xã Tân Bình và phường Tiền Phong, khu đô thị mới Kiến Giang, Khu đô thị Trung tâm ven song Trà Lý, thành phố Thái Bình…

[17] Tại Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

[18] Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 20/01/2025 điều chỉnh chủ trương đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 345/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển tỉnh

[19] Gồm 12 dự án theo hình thức đầu tư công và hợp tác công tư PP, 13 Dự án nhà ở thương mại và nhà ở xã hội và các Dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh…

[20] Văn bản số 544/UBND-KT ngày 14/02/2025 và số 618/UBND-KT số 20/02/2025.

[21] Đạt thấp so với cùng kỳ năm 2024 (đạt 19% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao); nguyên nhân chủ yếu là do dự án Cao tốc CT08 được giao 5.700 tỷ đồng vốn NSTW (chiếm 50,7% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao), song dự án đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu, chưa khởi công nên chưa có khối lượng giải ngân, mới chi thanh toán chi phí GPMB từ ngân sách tỉnh. Nếu không tính dự án này, tỷ lệ giải ngân của tỉnh đạt 30% so với Kế hoạch Thủ tướng giao, đạt 21,8% kế hoạch tỉnh triển khai.

[22] Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 20.036 tỷ đồng, tăng 14,9%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, lữ hành ước đạt 1.694 tỷ đồng, tăng 27,1%; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 1.168 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2024.

xuất khẩu ước đạt 670,5 triệu USD, tăng 10,1% và kim ngạch nhập khẩu ước đạt 447,5 triệu USD, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Doanh thu hoạt động vận tải ước đạt 2.535,2 tỷ đồng, tăng 16,3% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu vận tải hành khách tăng 20,7% và doanh thu vận tải hàng hóa tăng 14,3% so với cùng kỳ.

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Chỉ đạo các doanh nghiệp, các cơ sở lưu trú du lịch, khu, điểm du lịch chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ du khách trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán. Tổ chức thành lập Đoàn dự khai mạc năm Du lịch Quốc gia tại Huế. Tổng lượng khách du lịch ước đạt 276.000 lượt (trong đó khách quốc tế ước đạt 1.300 lượt), tăng 30%; doanh thu ước đạt 182 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2024. Toàn tỉnh hiện có 317 cơ sở lưu trú với 4.707 phòng (04 khách sạn 2 sao, 01 khách sạn 1 sao), 09 đơn vị kinh doanh lữ hành quốc tế, 13 công ty lữ hành nội địa[23].

Công tác quản lý tài chính, thu chi ngân sách được chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm. Ban hành Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 phê duyệt kế hoạch, tiến độ, danh mục các dự án thu tiền sử dụng đất năm 2025. Trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách ở địa phương giai đoạn 2022-2025. Ban hành Quyết định bổ sung kinh phí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024; phân bổ kinh phí hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 để thực hiện các công trình khắc phục hậu quả cơn bão số 3 và mưa lũ sau bão. Điều hành chi ngân sách linh hoạt, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định. Thực hiện cấp phát kịp thời, đầy đủ kinh phí để các ngành, các cấp, đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ phục vụ Tết Nguyên đán… Tổng thu ngân sách nhà nước 03 tháng ước thực hiện 13.190,7 tỷ đồng, đạt 57,9% dự toán, tăng 149,1% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 3.754,7 tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 97,1% (thu tiền sử dụng đất 1.609,9 tỷ đồng, đạt 38,1% dự toán, tăng 207,5%) và thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 250 tỷ đồng, đạt 22,7% dự toán, tăng 14,9% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 6.335,4 tỷ đồng, đạt 29,7% dự toán, tăng 39,2% so với cùng kỳ, trong đó chi đầu tư phát triển 3.609,1 tỷ đồng, đạt 52,2% dự toán, tăng 53,9% và chi thường xuyên 2.706,8 tỷ đồng, đạt 19,6% dự toán giao, tăng 28,4% so với cùng kỳ.

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn an toàn, ổn định, không bị gián đoạn kể từ khi Ngân hàng Nhà nước Việt nam - Chi nhánh khu vực 6 (được sắp xếp từ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh 5 tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh và Thái Bình) được thành lập từ ngày 01/3/2025 đi vào hoạt động. Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng Đề án kế hoạch vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Tổng nguồn vốn huy động toàn địa bàn đến ngày 31/3/2025 ước đạt 140.182 tỷ đồng, tăng 5,97%; tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng đạt 110.931 tỷ đồng, tăng 1,53% so với thời điểm 31/12/2024.

[23] Báo cáo số 58/BC-SVHTTDL ngày 16/3/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1.5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Chỉ đạo nâng cao trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục có liên quan[24]; rà soát quy trình, thúc đẩy việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ của doanh nghiệp; tổ chức làm việc để ghi nhận các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; rà soát và hoàn thiện danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư của tỉnh. Ban hành Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2025, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025, Kế hoạch tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2025, Kế hoạch tổ chức Hội nghị thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ Logistics trên địa bàn tỉnh... Tổ chức làm việc với các đoàn công tác đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và làm việc với các doanh nghiệp đang triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh[25]; sau các buổi làm việc đều có thông báo kết luận cụ thể về các nội dung công việc cần phải tập trung triển khai thực hiện, các khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ và giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp cụ thể cho các sở, ngành, đơn vị liên quan, có đường găng tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, công việc. Tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2025; qua đó, đã tiếp nhận trên 44 kiến nghị, đề xuất từ cộng đồng doanh nghiệp, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: đầu tư, nông nghiệp, đất đai, môi trường, thuế, vốn vay, thủ tục hành chính, hải quan...; trong đó 30 kiến nghị đã được hướng dẫn, giải quyết và 14 kiến nghị còn lại đang tiếp tục được xử lý. Báo cáo cấp có thẩm quyền triển khai xây dựng Đề án phát triển kinh tế tư nhân...

Đến ngày 21/3, đã chấp thuận hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 58 dự án với tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm 4.824,5 tỷ đồng (*tăng 7,2% so với cùng kỳ năm 2024*), trong đó vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đạt 115 triệu USD. Thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 347 doanh nghiệp (*tăng 49,6% so với cùng kỳ*) với số vốn đăng ký 1.901,8 tỷ đồng và 425 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (*gấp gần 4,3 lần cùng kỳ*); có 90 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 305 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, 37 doanh nghiệp giải thể. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 12.254 doanh nghiệp và 3.605 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký hoạt động với vốn đăng ký 153,5 nghìn tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 14.838,1 tỷ đồng, tăng 10,6% so với cùng kỳ.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Y tế

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, giám sát, phòng chống các dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS theo quy định, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Chủ động tăng cường công tác theo dõi, bám sát tình hình dịch bệnh, bệnh lây truyền qua đường hô hấp (cúm A, B, cúm do virus RSV, HMPV...), sốt xuất huyết, tay chân miệng, dịch bệnh truyền nhiễm mùa Xuân Hè, dịch bệnh Sởi và các bệnh

[24] Văn bản số 669/UBND-KT ngày 24/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

[25] Đoàn công tác chính quyền huyện Hà Khẩu (Trung Quốc), Đoàn công tác của Công ty TNHH Tập đoàn Thiết kế Kiến trúc Đại học Đồng Tế (Trung Quốc), Đoàn công tác Hiệp hội Doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài và các nhà đầu tư Nhật Bản...; Công ty TNHH Tokyo Gas, Tập đoàn quốc tế Kyuden, Công ty cổ phần Công nghiệp Trường Thành Việt Nam...

truyền nhiễm khác. Ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tỉnh năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế và khám chữa bệnh; kiểm tra bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm dịp Tết, các lễ hội Xuân. Duy trì công tác khám, chữa bệnh, thực hiện ứng trực 24/24 giờ tại các cơ sở y tế... Tổ chức thăm, chúc mừng một số đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh nhân dịp Ngày thầy thuốc Việt Nam; tổ chức lễ gắn biển công trình Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh tại Thái Bình, giai đoạn 2020- 2023 sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Đức. Triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh; hoàn thiện Đề án phát triển hệ thống y tế dự phòng tỉnh giai đoạn 2025-2030.

2.2. Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục, tổ chức sơ kết học kỳ 1 và triển khai nhiệm vụ học kỳ 2 năm học 2024-2025. Quy mô, mạng lưới trường lớp duy trì ổn định với 756 cơ sở giáo dục; chất lượng giáo dục các cấp học được cải thiện[26]. Tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành[27]. Công nhận 08/08 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học THCS đạt mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2[28]. Đã hoàn thành hồ sơ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trên địa bàn tỉnh. Ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 315-KH/TU ngày 11/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nông hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026; xây dựng Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. Công tác đào tạo nghề được quan tâm chỉ đạo; tổ chức làm việc và chỉ đạo các sở ngành, địa phương phối hợp với Công ty Cổ phần FPT khảo sát một số địa điểm trên địa bàn tỉnh mở một số trường liên cấp và trường đào tạo nghề chất lượng cao.

---

[26] Toàn tỉnh có 756 cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp; trong đó, 303 trường mầm non (trong đó có 286 trường công lập, 17 trường tư thục), 120 trường tiểu học, 167 trường TH&THCS, 02 trường TH, THCS&THPT), 39 trường THPT; 01 trung tâm GDTX tỉnh, 08 Trung tâm GDNN-GDTX huyện, 04 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh hiện có 111 trung tâm ngoại ngữ, tin học, 12 trung tâm giáo dục kỹ năng sống và ngoài giờ chính khóa; 8 trung tâm dạy nghề; tổng số học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh là 407.431. Có 712/714 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông hoàn thành tự đánh giá đạt tỉ lệ 99,7%; 655/712 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đã được đánh giá ngoài đạt tỉ lệ 92%, trong đó: 403 trường đạt chuẩn mức độ 1, 246 trường đạt chuẩn mức độ 2.

[27] Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025: Thái Bình có 52/72 học sinh đạt giải, (01 giải nhất, 11 giải nhì, 19 giải ba, 21 giải khuyến khích) tăng 10 giải so với năm học trước. Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh năm học 2024-2025: Có 413/720 học sinh đoạt giải (đạt tỉ lệ 57,4%), trong đó 41 giải Nhất, 68 giải Nhì, 126 giải Ba, 178 giải Khuyến khích. Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT cấp tỉnh năm học 2024-2025: Có 1.078/1.819 học sinh đoạt giải (đạt tỉ lệ 59,3%), trong đó 77 giải Nhất, 208 giải Nhì, 336 giải Ba, 457 giải Khuyến khích. Hoàn thành Cuộc thi lựa chọn dự án cấp tỉnh tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025: Có 30 dự án thuộc 4 nhóm lĩnh vực tham gia lựa chọn, đã lựa chọn 03 dự án/5 dự án xuất sắc nhất tham gia Cuộc thi cấp quốc gia… Tổ chức giải thể thao học sinh phổ thông năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng Điều lệ thi đấu, thu hút 48 đoàn tham gia, với 1.140 vận động viên, 344 huấn luyện viên và lãnh đạo đoàn. Tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm tiểu học giỏi cấp tỉnh, đã thu hút 214 giáo viên tham gia, kết quả 100% giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi tiểu học cấp tỉnh.

[28] Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Khoa học công nghệ và chuyển đổi số, công nghệ thông tin

Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 12/02/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; ban hành Kế hoạch hành động số 26/KH-UBND ngày 13/02/2025 thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành độ số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thành lập Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Thái Bình. Tổ chức hội nghị tổng kết công tác chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 năm 2024; công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kết quả nghiên cứu, chuyển giao thành tựu khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật phục vụ xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh... Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ bảo đảm theo quy định (*22 đề tài chuyển tiếp từ năm 2023, 2024 sang năm 2025 và 30 đề tài thực hiện từ năm 2025*); phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2025. Xây dựng Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển khoa học công nghệ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025; cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới trên địa bàn tỉnh; sàn Giao dịch Công nghệ và thiết bị Thái Bình; Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo (PII)... Tổ chức làm việc với Công ty cổ phần FPT về hợp tác đầu tư giáo dục và chuyển đổi số, với Đoàn công tác Đại học Quốc gia Hà Nội nhằm bàn kế hoạch hợp tác đào tạo, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030. Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Thái Bình; Kế hoạch bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Đề án 06 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ Tướng Chính phủ; ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2025; chỉ đạo đẩy mạnh thanh toán tiền điện bằng các hình thức tiên tiến mọi lúc, mọi nơi và không dùng tiền mặt; thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt.

2.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Tình hình việc làm của người lao động trong các doanh nghiệp cơ bản được bảo đảm; quý I/2025 tạo việc làm mới cho khoảng 7.528 lao động (*việc làm tại địa phương 5.220 lao động, đi làm việc ở tỉnh ngoài 1.421 lao động, đi làm việc ở nước ngoài 887 lao động*). Thực hiện chính sách trợ cấp thất nghiệp cho 1.528 trường hợp lao động thất nghiệp. Tăng cường thực thi pháp luật lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; công tác an toàn lao động tại doanh nghiệp được tăng cường. Tổ chức triển khai các chương trình hỗ trợ việc làm, tuyển chọn đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho khoảng 7.600 lượt người; hoàn thành các bước tuyển chọn người lao động đi làm việc thời vụ tại thành phố Icheon, tỉnh Gyeonggi, Hàn Quốc, dự kiến 52 lao động của huyện Kiến Xương xuất cảnh đợt 1. Hợp tác với Công ty Cổ phần Giáo

dục EZ về chương trình Tân hướng Nam (Đài Loan) để hợp tác đào tạo lao động chất lượng cao, phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp.

Tổ chức tốt các hoạt động thăm, tặng quà đối với người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025. Tổ chức triển khai tặng 75.504 suất quà của Chủ tịch nước, 83.324 suất quà của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và 71.721 suất quà của các huyện, thành phố tới người có công và thân nhân với tổng kinh phí trên 93,11 tỷ đồng; tặng 70.904 suất quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh (đảm bảo 100% hộ được tặng quà) với tổng kinh phí 39,85 tỷ đồng; hỗ trợ tiền ăn cho 791 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí 609 triệu đồng; tặng 2.100 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn với kinh phí 1,02 tỷ đồng; tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 59.024 người cao tuổi với tổng kinh phí trên 20 tỷ đồng. Phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở trên địa bàn tỉnh. Công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ được quan tâm chỉ đạo thực hiện; ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; tăng cường vận động, ủng hộ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đến nay đã có 1.333 hộ nghèo, hộ cận nghèo khởi công xây dựng, sửa chữa nhà ở, trong đó có 346 hộ đã được cấp kinh phí; số dự kiến khởi công từ nay đến cuối tháng 3/2025 là 163 hộ, dự kiến có 610 hộ không còn nhu cầu; tổng kinh phí dự kiến 97,9 tỷ đồng. Đối với hộ gia đình người có công, đến nay có 142 hộ hoàn thành việc xây dựng nhà ở (xây mới: 15 hộ; sửa chữa: 127 hộ); 409 hộ đang thi công (269 hộ xây mới, 140 hộ sửa chữa); 146 hộ dự kiến thi công trong tháng 3/2025 (71 hộ xây mới; 75 hộ sửa chữa); hiện tại có 169 hộ không còn nhu cầu, không đủ điều kiện hỗ trợ[29].

2.5. Văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và lễ hội trước, trong và sau Tết; tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, mừng Đảng, mừng Xuân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ... Chuẩn bị tốt các điều kiện và long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 135 năm ngày thành lập tỉnh; khai mạc Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh. Các cơ quan truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tập trung chuyển tải thông tin về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh…; thành lập, ban hành Quy chế Tổ xử lý tin giả tỉnh. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính Phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tổ chức trang trọng khai mạc lễ hội Đền Trần và các lễ hội Xuân; bảo đảm thực hiện nếp sống văn minh, an toàn, tiết kiệm trong các hoạt động lễ hội sau Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và các di tích lịch sử, điểm du lịch[30].

---

[29] Số liệu cập nhật mới của Sở Nội vụ

[30] Kiểm tra 13 di tích lịch sử văn hóa, 68 lượt điểm quảng cáo, 04 cơ sở kinh doanh hoạt động thể dục thể thao, 30 cơ sở lưu trú du lịch, 04 cơ sở kinh doanh karaoke; kiểm tra 84 vận động viên của 8 huyện thành phố và 02 Câu lạc bộ tham gia Giải cờ tướng..

Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa hồ sơ "Hội Lạng, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (lễ hội truyền thống Chùa Phúc Thắng - đền Thượng)" và hồ sơ lễ hội truyền thống "Đền Hưng Long, xã Đông Long, huyện Tiền Hải" vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Ban hành Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh Thái Bình đến ngày 30/11/2024. Tổ chức chấm thi cuộc thi logo tỉnh Thái Bình. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được phát động và triển khai rộng khắp; các danh hiệu văn hóa được thực hiện đăng ký kịp thời, đảm bảo quy định. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục thể thao trong giai đoạn mới; ban hành Kế hoạch tập huấn chuẩn bị Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026. Chuẩn bị điều kiện đăng cai tổ chức Giải Cầu lông Câu lạc bộ các tỉnh thành, ngành toàn quốc năm 2025 - khu vực phía Bắc. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống Ngành Thể thao Việt Nam (27/3); tổ chức thành công giải Cờ tướng tỉnh Thái Bình năm 2025... Tổ chức tập huấn cho các vận động viên tham gia thi đấu 11 giải đạt 16 huy chương (02 HCV, 7 HCB, 07 HCĐ)[31]…

3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; quốc phòng và an ninh

3.1. Cải cách hành chính và xây dựng chính quyền

Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, thực hiện nghiêm kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thành phố (DDCI) của tỉnh năm 2025. Tổ chức triển khai xây dựng hợp phần quy hoạch đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh theo kế hoạch. Đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ. Quán triệt, triển khai các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng: Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai xây dựng Phương án, Đề án không tổ chức cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Chỉ đạo đẩy mạnh việc rà soát, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và của

[31] Trong đó 02 giải quốc tế: Vô địch trẻ Châu Á JuJutsu tại Thái Lan đạt 06 huy chương (01 HCV, 02 HCB, 03 HCĐ); đang thi đấu giải Cầu lông quốc tế tại Hà Nội; 09 giải quốc gia đạt 1 HCV, 05 HCB, 04 HCĐ: Karate ba miền, Vô địch Vật các Câu lạc bộ vật cổ điển, Vô địch và vô địch trẻ Vật bãi biển, Đua thuyền Canoeing, Vô địch lặn quốc gia bể 25m, Đua thuyền Rowing, Vô địch Wushu quốc gia, Bóng chuyền vô địch quốc gia giai đoạn I, Vô địch quốc gia Marthon cự ly dài

Tỉnh ủy[32]; Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc, quán triệt tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW[33]; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan cấp tỉnh theo đúng chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và lộ trình, kế hoạch của tỉnh. Kết quả sau sắp xếp, tỉnh Thái Bình giảm 05/18 sở, ngành (đạt 27,7%); 35/135 tổ chức hành chính thuộc các sở, ngành (đạt 25,9%) ; giảm 24/96 tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đạt 25%); giảm 01/09 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đạt 11%); giảm 18/96 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành (đạt 18,75%). Kết thúc hoạt động của 19 Ban chỉ đạo, 07 bản tin, đặc san, tập san. Trình cấp có thẩm quyền Quy định về chính sách hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và chỉ đạo nhiều nội dung liên quan đến công tác cán bộ, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Hướng dẫn về đối tượng, trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách đối với người nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; rà soát, tổng hợp danh sách dự kiến hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận của thanh tra, kiểm toán nhà nước. Thực hiện nền nếp công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động công vụ về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025 của tỉnh; Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ tỉnh; Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng tỉnh; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế; Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; Chương trình công tác tư pháp của tỉnh năm 2025; Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025; Kế hoạch và thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí…

3.2. Quốc phòng và an ninh

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; duy trì quân số trực sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ an toàn mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa trọng điểm của tỉnh, bảo đảm kịp thời xử lý tốt mọi tình huống có thể

---

[32] Phê duyệt Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính cấp tỉnh; ngày 19/02/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết hợp nhất các sở, ngành. Tiếp tục nắm bắt tình hình tổ chức thực hiện các nội dung sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025…

[33] Kế hoạch số 199/KH-BCĐ ngày 12/12/2024 về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện; Kế hoạch số 208/KH-BCĐ ngày 20/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 199/KH-BCĐ; Kế hoạch số 11/KH-BCĐ ngày 22/01/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 199/KH-BCĐ và Kế hoạch số 208/KH-BCĐ; Văn bản số 625/UBND-NCK ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương triển khai một số nội dung liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy…

xảy ra, không để bị động bất ngờ; bảo đảm an ninh trật tự và giữ vững thành tích 13 năm liên tiếp không xảy ra đốt pháo nổ trái phép trong đêm Giao thừa. Chỉ đạo các cấp, ngành triển khai các giải pháp tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, bảo đảm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong dịp Tết và Lễ hội đầu Xuân; nâng cao hiệu quả công tác quản lý một số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý sử dụng con dấu; quản lý căn cước, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu căn cước. Quyết định về số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức lễ giao, nhận quân bảo đảm chặt chẽ, đúng thời gian, chất lượng, đủ chỉ tiêu; kết quả giao nhận quân tốt, bảo đảm 100% kế hoạch. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2025. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống của Dân quân tự vệ (28/3); ban hành Kế hoạch tuyển chọn nữ Dân quân tự vệ tham gia huấn luyện, luyện tập và diễu binh, diễu hành trong Lễ Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025). Phát động phong trào thi đua toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025. Ban hành Kế hoạch công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025, Kế hoạch tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025, Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện Đề án tổ chức Cuộc thi "Em yêu biển, đảo quê hương" trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030 và những năm tiếp theo, Kế hoạch tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Ba tháng đầu năm 2025, mặc dù còn nhiều khó khăn thách thức, song được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả nổi bật:

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm, chủ động, linh hoạt, cụ thể, rõ người, rõ việc, có trọng tâm; xây dựng kịch bản, ban hành kịp thời kế hoạch và triển khai thực hiện quyết liệt chỉ đạo của Chính phủ và của Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế 2 con số; ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách, văn bản chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

(2) Kinh tế của tỉnh duy trì phát triển ổn định. Sản xuất công nghiệp, dịch vụ tăng trưởng khá; sản xuất nông nghiệp có sự phục hồi; xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu được chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện. Thu ngân sách nhà nước và thu hút đầu tư đạt kết quả tốt, cao hơn so với cùng kỳ.

(3) Tổ chức một số hoạt động quan trọng (*gặp mặt động viên doanh nghiệp; khởi công dự án nhà máy sản xuất rượu Soju và dự án KCN VSIP - Thái Bình...)* tạo khí thế sôi nổi ngay từ đầu năm. Chỉ đạo tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt trong

thu hút đầu tư và các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp bảo đảm thực chất và hiệu quả. Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; tập trung nguồn lực và quyết liệt chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, các dự án khánh thành, khởi công trong năm 2025.

(4) Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện và hoàn thành sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(5) Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo toàn diện, thực chất phục vụ tốt đời sống tinh thần của Nhân dân; công tác bảo đảm an sinh xã hội, nhất là việc chăm lo Tết cho Nhân dân được quan tâm, thực hiện kịp thời. Quan tâm chỉ đạo xây dựng nhà ở xã hội và đẩy mạnh phong trào thi đua xóa nhà tạm, nhà dột nát.

(6) Kỷ cương, kỷ luật hành chính ở các cơ quan nhà nước được tăng cường. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì nền nếp. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ bảo đảm đủ chỉ tiêu, an toàn, đúng luật; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định.

2. Một số tồn tại, hạn chế

(1) Các động lực tăng trưởng chưa có sự bứt phá rõ nét để đạt mục tiêu đề ra; giá trị sản xuất của một số ngành đạt thấp so với kế hoạch năm[34]. Hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp còn khó khăn; số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể vẫn còn nhiều (342 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường/437 doanh nghiệp gia nhập thị trường).

(2) Thực hiện một số nhiệm vụ đã có chỉ đạo và triển khai các cơ chế chính sách ở một số lĩnh vực vẫn còn chậm. Công tác giải phóng mặt bằng ở một số địa phương kết quả còn hạn chế. Vi phạm pháp luật về đầu tư, đất đai, đê điều tại một số nơi vẫn còn tiếp diễn, chưa xử lý dứt điểm.

(3) Cải cách hành chính, chuyển đổi số ở một số đơn vị vẫn chưa tạo chuyển biến rõ nét; một số thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh... chưa được cắt giảm, đơn giản hóa. Một bộ phận cán bộ, công chức chưa phát huy hết tinh thần, trách nhiệm trong công tác tham mưu, thực thi công vụ.

3. Nguyên nhân của hạn chế

Bên cạnh các nguyên nhân khách quan, thì một số nguyên nhân chủ quan vẫn chưa được khắc phục triệt để, cụ thể:

- Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, quyết liệt tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh dẫn tới việc thực hiện một số nhiệm vụ chưa đạt hiệu quả cao.

- Trách nhiệm phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ giữa một số sở, ngành, địa phương, mối liên hệ với các bộ, ngành Trung ương còn chưa cao. Chưa tích cực, chủ động, linh hoạt trong giải quyết các công việc, nhất là những vấn đề khó, phức tạp.

- Nhận thức và áp dụng pháp luật giữa các đơn vị, địa phương trong giải quyết các thủ tục hành chính đôi lúc chưa thống nhất. Một bộ phận cán bộ, công chức còn e dè, né tránh, đùn đẩy, ngại trách nhiệm, chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

---

[34] Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,98%/ Kế hoạch 3,6%; Xây dựng tăng 6,55%/ Kế hoạch 9-10%

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2025

Quý II/2025, dự báo kinh tế thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục có những khó khăn, thách thức (*xung đột địa chính trị và cạnh tranh nước lớn gay gắt hơn, tiềm ẩn nhiều rủi ro; Mỹ áp đặt thuế quan với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam; sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính (cấp tỉnh, huyện, xã) theo đúng yêu cầu tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị; giá cả nguyên vật liệu, hàng hóa biến động khó lường; thời tiết, dịch bệnh phức tạp…*). Để phấn đấu hoàn thành tăng trưởng ở mức hai con số (10,5% trở lên), các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải chỉ đạo, điều hành quyết liệt các nhiệm vụ bằng những kế hoạch, giải pháp hết sức cụ thể với tinh thần quyết tâm cao nhất; đẩy nhanh, đẩy sớm thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh[35]; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chủ động rà soát các mục tiêu thực hiện hằng tháng, hằng quý để đề ra các giải pháp chỉ đạo quyết liệt; thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án phát triển nhà ở, hạ tầng khu, cụm công nghiệp và các dự án giao thông trọng điểm, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền tạo nhận thức và đồng thuận của nhân dân, ủng hộ mặt bằng để triển khai dự án; rà soát toàn bộ cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội...; chuẩn bị tốt các nội dung báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp giữa năm và các kỳ họp đột xuất; thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ khác bảo đảm tiến độ và chất lượng. Nhiệm vụ trọng tâm của từng ngành, lĩnh vực như sau:

1. Phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành nông nghiệp[36]. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch sản xuất trồng trọt năm 2025, Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả; chăm sóc và bảo vệ cây vụ Xuân, phòng trừ sâu bệnh trên cây và ứng phó với thời tiết xấu;

---

[35] Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và chỉ thị số 42-CT/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2025, phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số và hoàn thành ở mức tốt nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Chương trình hành động số 02/CTHĐ-UBND ngày 21/01/2025 thực hiện Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của BCH Trung ương, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế- xã hội năm 2025, Kết luận số 356-KL/TU ngày 05/12/2024 của BCH Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 06/NQ-UBND ngày 04/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm 2025 ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tại và chuyển đổi số hóa quốc gia…

[36] Tiếp tục triển khai thực hiện mạnh mẽ, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp ngành được giao trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 270-KH/TU ngày 18/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và lãnh đạo thực hiện Quyết định số 1735/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch Xây dựng mô hình phát triển thương hiệu lúa gạo tỉnh giai đoạn 2023-2026; triển khai thực hiện các chương trình, đề án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt...

tiếp tục xây dựng các mô hình sản xuất trồng trọt có hiệu quả kinh tế cao, hướng tới việc xây dựng chỉ dẫn địa lý và cấp mã số vùng trồng. Đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất trên nền tảng tích tụ đất đai, tạo điều kiện mở rộng quy mô sản xuất, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành chăn nuôi, phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh động vật; chỉ đạo thực hiện hiệu quả tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc, công tác tiêm phòng, kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định. Phát triển nuôi trồng, khai thác thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, thâm canh công nghệ cao, theo quy trình công nghệ mới, quy chuẩn VietGAP hoặc có chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế. Tổ chức phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản theo kế hoạch; thực hiện hiệu quả Đề án phát triển nuôi thủy sản trong ao bán nổi. Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá, công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU). Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng. Quản lý và phát triển bền vững 2 khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải và Thái Thụy.

Tập trung xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục quán triệt và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn đã ban hành[37]. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, chủ động nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu thực tiễn, có tác dụng thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới (*điều chỉnh các chính sách: Xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ cơ giới hoá trong các khâu thu hoạch cây màu, sơ chế, đóng gói các sản phẩm nông nghiệp; điều chỉnh cơ chế hỗ trợ một số phương thức sản xuất theo hướng hiện đại…*). Xây dựng, nhân rộng, phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho nông dân. Thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào phát triển nông nghiệp, nông thôn; thu hút các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp chế biến nâng cao giá trị gia tăng nhất là chế biến ngao, sản phẩm chăn nuôi, rau quả... Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện 02 mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả lĩnh vực nông nghiệp...

1.2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, đất đai và bảo vệ môi trường. Khẩn trương rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện theo Quy hoạch tỉnh; hoàn thiện, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 các huyện còn lại (Vũ Thư, Tiền Hải, Thái Thụy, Hưng Hà) làm căn cứ triển khai các dự án trên địa bàn trong năm kế hoạch; dự án Bảng giá đất áp dụng từ 01/01/2026. Hoàn thiện, ban hành các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất, chống lãng phí về đất đai trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trong

[37] Cơ chế chính sánh về tích tụ, tập trung; Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Cơ chế, chính sách hỗ trợ mua máy cấy, hệ thống thiết bị sấy phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh…

phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đưa vào vận hành trong năm 2025. Rà soát các thủ tục hành chính có yêu cầu cung cấp giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp, sử dụng dữ liệu đất đai đã được số hóa để thay thế. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động quản lý, sử dụng đất, khai thác khoáng sản; xử lý kịp thời, dứt điểm các tồn tại, không để xảy ra các vi phạm mới, nhất là các điểm "nóng" về môi trường; kiên quyết xử lý đối với các dự án không sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất theo quy định. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Ngày Khí tượng Thế giới, Tuần Lễ biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới năm 2025... Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 10/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn, dự án đầu tư công, dự án nhà ở..., đảm bảo đúng kế hoạch, không để ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án. Thường xuyên rà soát, phối hợp chặt chẽ giữa địa phương với các sở, ngành liên quan để giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ đấu giá đối với các khu đất đủ điều kiện, không để chậm trễ gây thất thu ngân sách, lãng phí đất đai. Tăng cường công tác quản lý thu gom rác thải; chú trọng bảo vệ môi trường khu vực nông thôn.

Chủ động triển khai công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua xây dựng "Tuyến đê kiểu mẫu", Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2026 và các chương trình, kế hoạch, đề án về phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trong năm 2025. Kiểm tra tu bổ sửa chữa công trình, làm tốt công tác giải phóng dòng chảy, xử lý những vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai. Tăng cường kiểm tra các công trình thủy lợi, các tuyến đê xung yếu; bảo đảm an toàn, có giải pháp ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cung cấp nước cho người dân; vận hành hệ thống thủy lợi cấp nước phục vụ Nhân dân liên tục, đầy đủ và đảm bảo chất lượng, đảm bảo cung cấp nước sạch phục vụ Nhân dân.

1.3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, Chương trình tuyên truyền về phát triển ngành Công Thương Thái Bình trên các phương tiện truyền thông Trung ương và địa phương. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp ổn định và thúc đẩy hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, đưa các dự án sớm đi vào sản xuất, tạo năng lực sản xuất mới. Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp, nhất là xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; kiểm tra, giám sát tình hình đầu tư, xây dựng và hoạt động trong cụm công nghiệp. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu bàn giao các cụm công nghiệp do cấp huyện quản lý

cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết phục vụ tổ chức thành công Hội nghị thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ Logistics trên địa bàn tỉnh...

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực bảo đảm thống nhất với Quy hoạch tỉnh. Xây dựng kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Quyết định số 83/QĐ-TTg ngày 13/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Thái Bình. Triển khai các nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung Khu kinh tế. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong Khu kinh tế giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030; nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư các dự án đầu tư vào tỉnh; triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển Khu kinh tế Thái Bình giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Hoàn thành sớm Phương án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Cồn Vành, xã Nam Phú, huyện Tiền Hải. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật và các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế (*Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hưng Phú; thủ tục thành lập Khu công nghiệp Dược - Sinh học; triển khai các dự án trong Khu công nghiệp VSIP, Khu công nghiệp Hải Long; Nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình; Nhà máy sản xuất Amoniac… và các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư*).

Tăng cường quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, nhà ở, khu dân cư; nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đồ án quy hoạch. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, nhà ở[38]; tiến độ thực hiện Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất kinh doanh và các dự án phát triển nhà ở ven sông Trà Lý; tiến độ triển khai thực hiện các dự án phát triển nhà ở thương mại, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp, nhà ở công nhân tại khu công nghiệp; tháo gỡ khó khăn trong thực hiện các dự án phát triển nhà ở. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển nhà ở, nhất là các dự án đã có chủ trương, dự án đã lựa chọn nhà đầu tư[39]. Chỉnh trang đô thị và trang trí đường phố tạo diện mạo khang trang, sạch sẽ. Hoàn thành sớm Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Thái Bình, Đề án thí điểm thành lập phố đi bộ kết hợp kinh doanh ban đêm trên địa bàn thành phố Thái Bình (dự kiến khai trương phố đi bộ vào dịp 30/4 - 01/5/2025), Phương án thí điểm sử dụng tạm lòng đường, vỉa hè một số tuyến để đỗ xe có thu phí…

Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân kế hoạch đầu tư công; theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân vốn đầu tư công của từng dự án, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn trong trường hợp cần thiết; tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án PPP và các dự án trọng điểm. Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, kế hoạch vốn đầu tư công năm

---

[38] Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Thái Bình giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 148/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch lập quy hoạch chung, điều chỉnh quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch lập Đề án phân loại đô thị cho các đô thị giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; hướng dẫn địa phương hoàn thiện Chương trình phát triển đô thị cho các đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật…

[39] Khu đô thị mới Kiến Giang; Khu đô thị Tân Bình - Tiền Phong; Khu dân cư xã Đông Hòa; Khu đô thị Hoàng Văn Thái; Khu dân cư xứ đồng Vạn Đê; Khu dân cư tại thị trấn Tiền Hải; Khu nhà ở thương mại tại phường Trần Lãm; Khu dân cư tại khu đất của Vinacomin; Khu đô thị Quang Trung, thị trấn Thanh Nê...

2025 của các công trình, dự án khi cần thiết. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, giao thông kết nối liên vùng (*Tuyến đường bộ ven biển, tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng CT.08, các tuyến đường trục kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế, đường từ thành phố Thái Bình đi cầu Sa Cao, đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình, tuyến đường từ thành phố Thái Bình đi Hưng Yên...)*, tiến độ thực hiện các dự án khánh thành, khởi công trong năm 2025 bảo đảm tiến độ đề ra.

1.4. Thương mại - dịch vụ; thu chi ngân sách, ngân hàng

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phát triển ngành Công thương, Đề án đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử năm 2025. Đẩy mạnh phát triển dịch vụ thương mại; thực hiện công tác xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến thương và hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển thị trường; đẩy mạnh hợp tác, kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm chủ lực, tiêu biểu của tỉnh. Củng cố, phát triển thị trường truyền thống và khai thác thị trường xuất khẩu mới, thị trường đã ký kết FTA... Tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại. Theo dõi chặt chẽ nguồn cung, nhu cầu hàng hóa nhất là các mặt hàng thiết yếu, xăng dầu để chủ động phương án hoặc đề xuất các cơ quan chức năng có biện pháp bảo đảm cân đối cung cầu, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt, gián đoạn nguồn cung trong mọi tình huống, gây bất ổn thị trường. Tiếp tục xử lý các cửa hàng xăng dầu chưa đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu; chủ động các biện pháp bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định. Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án tiết kiệm năng lượng hiệu quả giai đoạn 2026-2030. Kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải. Phê duyệt danh sách khách hàng ưu tiên cấp điện khi phải tiết giảm nguồn điện năm 2025. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Xây dựng kế hoạch tổ chức khai mạc Tuần du lịch năm 2025 gắn với khai trương phố đi bộ; hướng dẫn đưa các loại hình văn hóa, văn nghệ, trò chơi, trò diễn dân gian của địa phương để duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng hiệu quả của phố đi bộ.

Chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, triển khai thu ngân sách; tập trung cao cho nhiệm vụ thu tiền sử dụng đất, khai thác tối đa các nguồn thu còn dư địa, các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí; rà soát lại các khoản nợ thuế, thực hiện nghiêm túc các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, cưỡng chế nợ thuế theo quy định của pháp luật, không để nợ mới phát sinh; mở rộng cơ sở thu và chống chuyển giá, trốn thuế; quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh qua mạng. Điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; ưu tiên tỷ lệ chi cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đôit mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách tiền lương. Thực hiện điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương sau khi thực hiện sắp xếp các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thanh, kiểm tra, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong các lĩnh vực sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; phát

hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quản lý, điều hành ngân sách. Chỉ đạo xử lý dứt điểm các tài sản công, nhà ở thuộc tài sản công, đất đai và các công trình, dự án tồn đọng, dừng thi công để chống thất thoát, lãng phí theo chỉ đạo của Trung ương, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh; rà soát, báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản và có giải pháp xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản. Thanh tra, giám sát, phòng chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo an toàn công nghệ thông tin và hoạt động thanh toán. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tín dụng cho vay ưu đãi phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ.

1.5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư theo hướng tập trung vào những thị trường trọng điểm và các thị trường đã tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư. Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Thái Bình năm 2025. Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư nước ngoài theo chương trình, kế hoạch. Đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp, các tuyến giao thông kết nối quan trọng; đổi mới, cải cách thủ tục, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng... tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 03/11/2021; kiên quyết chấm dứt và thu hồi chủ trương đầu tư đối với dự án chậm tiến độ, thực hiện không hiệu quả do năng lực, trình độ của nhà đầu tư. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai...

Phát triển các loại hình doanh nghiệp, các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ sau các hội nghị về xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, đối thoại, trao đổi tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp[40], Trung tâm Hỗ trợ, Xúc tiến đầu tư và Phát triển tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công...

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Y tế: Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhất là dịch bệnh lây truyền qua đường hô hấp, dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi. Tăng cường công tác tiêm chủng, khám chữa bệnh, công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động y, dược. Thực hiện tốt việc cung ứng thuốc, vật tư y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các bệnh viện đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. Quan tâm thực hiện tốt công tác phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh. Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án dầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh tại Khu

[40] Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Tổ công tác xúc tiến, hỗ trợ đầu tư Hàn Quốc (Korea Desk Thai Binh); Tổ công tác hỗ trợ giải quyết vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất kinh doanh…

trung tâm Y tế tỉnh để có cơ sở triển khai các công việc tiếp theo đảm bảo tiến độ khởi công xây dựng trong tháng 9/2025. Hoàn thiện các thủ tục đề xuất tiếp nhận nguồn vốn ODA - KOICA không hoàn lại để triển khai đầu tư nâng cấp Bệnh viện Nhi, nguồn vốn vay ODA - Hàn Quốc để triển khai dự án nâng cấp sửa chữa Bệnh viên đa khoa Tiền Hải, Bệnh viện Y học cổ truyền. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, Đề án phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, Đề án phát triển nhân lực ngành y tế… làm cơ sở cho triển khai các giải pháp phát triển hệ thống y tế tỉnh.

2.2. Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II năm học 2024-2025 bảo đảm chính xác, khách quan, đúng quy định, bảo đảm hoàn thành chương trình đúng kế hoạch năm học; chuẩn bị các điều kiện tổng kết năm học 2024-2025. Sớm ban hành Quy định và triển khai quản lý tốt việc dạy thêm, học thêm ở các cấp học. Tổ chức các kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 bảo đảm an toàn, đúng quy chế, khách quan, công khai. Chuẩn bị các hệ điều kiện tổ chức Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2025. Tiếp tục triển khai kế hoạch phổ biến, tuyên truyền công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2025... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục; chuẩn hóa dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia. Triển khai thiết thực và hiệu quả phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả kinh phí từ nguồn xã hội hóa. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, xã hội hóa đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo; khuyến khích hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực và các chương trình có liên quan, đề xuất các giải pháp thu hút, bảo đảm nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo cung ứng lao động cho doanh nghiệp; thực hiện công tác phân luồng, định hướng tiếp cận nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên, góp phần hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo quy mô, cơ cấu, trình độ đào tạo. Hoàn thành các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Khoa học công nghệ và chuyển đổi số, công nghệ thông tin: Triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương và các chương trình, kế hoạch của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách, pháp luật về khoa học công nghệ; các mô hình khoa học công nghệ có hiệu quả; các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, hiện đại để các cấp, các ngành và nhân dân biết để áp dung vào thực thiễn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường của tỉnh. Phê duyệt kinh phí nhiệm vụ khoa học công nghệ thực hiện từ năm 2025; thực hiện quản lý có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ theo đúng quy định Đẩy nhanh tiến độ dự án xây dựng Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tại xã Minh Quang, huyện Vũ Thư. Triển khai xây dựng và

hoàn thiện Trung tâm điều hành đô thị thông minh và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh. Tập trung thực hiện hiệu quả các nghị quyết, đề án, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh năm 2025; tăng cường các giải pháp cải thiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số; đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06. Phát triển mạnh hạ tầng số; xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia, vùng, địa phương kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

2.4. Lao động, việc làm, và an sinh xã hội: Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động; theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường lao động, nắm bắt kịp thời tình hình lao động. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động an toàn vệ sinh lao động và Tháng Công nhân năm 2025. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, dịch vụ việc làm cho người lao động và người sử dụng lao động; ký kết các thỏa thuận mới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Ban hành Kế hoạch kiểm tra pháp luật lao động năm 2025. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả chính sách an sinh xã hội, lương hưu không dùng tiền mặt; bảo đảm 100% đối tượng đủ điều kiện được thực hiện chi trả qua tài khoản. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7). Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày truyền thống ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), Người cao tuổi Việt Nam (06/6)... Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các chính sách: hỗ trợ sinh kế, bảo hiểm y tế, nhà ở, giáo dục đào tạo, việc làm; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm kịp thời, đúng tiến độ. Tranh thủ phối hợp huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác giảm nghèo bền vững. Tiếp tục rà soát các hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu xây, sửa nhà ở theo Đề án "Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát giai đoạn 2024-2025"; phấn đấu hoàn thành mục tiêu xóa 100% nhà tạm, nhà dột nát trước ngày 30/6/2025 (hoàn thành trước thời hạn đề ra 90 ngày). Thực hiện hiệu quả các mục tiêu trong Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2025; đẩy mạnh các hoạt động xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; tuyên truyền, tập huấn phổ biến các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

2.5. Văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền: Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của dân tộc; trong đó tập trung tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4, ngày Quốc tế lao động 01/5, 71 năm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ 07/5, 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5... Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm kịp thời, chính xác, đa dạng, phong phú và hấp dẫn; thực hiện đúng quy định về công tác phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí, xử lý tin giả. Tăng cường thanh tra, kiểm tra kiểm tra các cơ sở kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, các di tích lịch sử, khu, điểm du lịch. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình và Ngày Gia đình Việt Nam, Ngày sách và Văn hóa đọc (21/4)… Hoàn thiện các thủ tục Hồ sơ Nghệ thuật Chèo đệ trình UNESCO vinh danh vào Danh mục di sản văn hóa đại diện của nhân loại theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương.

Xây dựng Đề án thực hiện số hóa Di sản, số hóa Bảo tàng tỉnh; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thư viện điện tử tỉnh; nâng cấp Cổng Du lịch thông minh và ứng dụng App trên thiết bị di động, trước mắt cần thực hiện ngay số hóa các điểm du lịch của tỉnh. Khẩn trương xây dựng phương án di chuyển các hiện vật, tư liệu, hình ảnh,... của Bảo tàng tỉnh. Sớm hoàn thiện phương án quy hoạch vị trí xây dựng Bảo tàng tỉnh, Nhà hát chèo, Trung tâm văn hóa và các công trình thuộc lĩnh vực sự nghiệp văn hóa. Triển khai xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao; cơ chế chính sách để ưu tiên ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, y học thể thao, các trang thiết bị hiện đại trong huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao; văn bản sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chế độ, chính sách đặc thù đối với các nghệ sĩ và nghệ nhân có nhiều cống hiến trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh. Rà soát tổng thể cơ sở vật chất, nhu cầu phương án đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất của các đơn vị (Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh, Nhà Thi đấu Đa năng tỉnh, Thư viện tỉnh...). Tổ chức tập huấn, tham gia thi đấu các giải thể thao quốc gia theo kế hoạch, đạt kết quả cao.

3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; quốc phòng và an ninh

3.1. Cải cách hành chính và xây dựng chính quyền

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm chương trình, kế hoạch cải cách hành chính; tiếp tục rà soát vướng mắc, bất cập trong thực hiện các thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PCI, PGI, PAR Index, SIPAS, PAPI); tổ chức triển khai Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh; xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025. Tiếp tục thực hiện các nội dung tại Dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính" tỉnh Thái Bình. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; ban hành kịp thời văn bản chỉ đạo về việc triển khai Kết luận số 127-KL/TW, trong đó nêu rõ lộ trình, các bước thực hiện cụ thể và tham mưu phương án sắp xếp theo nội dung kết luận của Trung ương. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã đề nghị hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND; đề xuất giải pháp bố trí, sắp xếp và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp khi thực hiện Đề án, Phương án không tổ chức cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Xây dựng Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, tổ chức hành chính và tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư pháp năm 2025; đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền phổ biến giáo

dục pháp luật. Đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và các công việc còn tồn tại kéo dài theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt. Duy trì thực hiện nền nếp, hiệu quả công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; chủ động rà soát, đôn đốc, phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài ngay từ cơ sở. Phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

3.2. Quốc phòng và an ninh

Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng và quân sự địa phương; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội lớn tại địa phương, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, làm việc tại tỉnh. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt, hiệu quả đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật về hình sự, kinh tế, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm liên quan đến "tín dụng đen", ma túy...; chủ động các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự đối với vụ việc có dấu hiệu phức tạp; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng và phòng chống cháy, nổ. Phối hợp có hiệu quả với các sở, ngành chức năng trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh Triển khai kế hoạch tổng kết công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân năm 2025 bằng hình thức trực tuyến 3 cấp. Hoàn thành cấp định danh cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để đảm bảo từ ngày 01/7/2025, các doanh nghiệp có thể thực hiện 100% thủ tục hành chính trên môi trường trực tuyến. Nâng cao tỷ lệ tích hợp thẻ bảo hiểm y tế trên VNeID đối với các công dân từ 14 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân (19/8/1945-19/8/2025) và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Đề án tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ, diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ cho các Sở, ngành và diễn tập xã, phường trong khu vực phòng thủ nhiệm kỳ 2025-2030… Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới; kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển, kết hợp bảo vệ các mục tiêu, công trình trên biển; sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025 tỉnh Thái Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hưng